TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**38**/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Điền

Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà*:** Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022.Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**,sinh ngày 14/5/1976; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;Dân tộc: Kinh;Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Bố đẻ: Nguyễn Văn K, sinh năm1935;Mẹ đẻ: Đỗ Thị T, sinh năm 1937; Vợ: Khổng Thị H, sinh năm 1983;Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006;Anh chị em ruột: Gia đình có 09 người, bị cáo là thứ sáu;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người giám hộ cho bị cáo:* Bà Khổng Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

** Những người bào chữa:*

1. Nguyễn Thúy Q. (Có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Thu T. (Có mặt).

Bà Q và bà T đều là luật sư Công ty luật Trách nhiệm hữu hạn Châu Phong thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 6, ngõ 125, phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. ĐT: 0914.376.609.

3. Bà Bùi Thị Thanh N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

** Bị hại:*

1. Ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1953; Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1952; Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1923; Địa chỉ: Khu 6, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ.(Vắng mặt).

** Người có quyền L nghĩa vụ liên quan*:

Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khu 6, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

1. Cháu Vũ Ngọc M, sinh năm 2012; Địa chỉ: Khu 6, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ.(Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Minh: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1952 (là bà ngoại của cháu Minh); Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984;Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

3. Ông Nguyễn Văn TH,sinh năm 1962;Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

4. Anh Nguyễn H, sinh năm 1986;Địa chỉ: Khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1976, ở khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ và ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1953, ở cùng khu là hàng xóm đối diện nhà nhau. Năm 2010, L có biểu hiện tâm thần; ngày 24/4/2017, L được gia đình cho đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Phú Thọ, chuẩn đoán L bị bệnh tâm thần phân liệt, ra

viện ngày 17/5/2017 và được cấp sổ điều trị bệnh mãn tính. Khoảng năm 2017, L cầm 01 con dao sang nhà ông D định chém ông D nhưng đến cổng thì bị nhiều người can ngăn nên không chém được.

Đầu năm 2021, bệnh của L tái phát, biểu hiện ngày càng nặng, thường xuyên đập phá đồ đạc trong nhà nên gia đình đã đưa L đến Bệnh viện tâm thần Phú Thọ điều trị từ ngày 10/6/2021 đến ngày 28/6/2021 thì ra viện và tiếp tục điều trị tại nhà.

Trong thời gian tháng 10-11/2021, L hay nói với gia đình rằng nhà ông D lập điện thờ, nuôi nhiều ma quỷ, đuổi ma quỷ xuống nhà L làm ảnh hưởng sức khỏe của L, và nói ma quỷ bảo L giết ông D nếu không ông D sẽ giết L.

Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2021, L cầm 03 con dao gồm 01 con dao dạng dao manh dài 42cm, lưỡi dao dài 29cm bản rộng nhất 7cm; 01 con dao dạng dao quắm dài 59cm, lưỡi dao dài 28cm, bản rộng nhất 4,5cm và 01 con dao nhọn dạng dao gọt hoa quả đi bộ một mình đến nhà ông D. L trèo qua cổng nhà ông D thấy ông D đang ở sân, L cầm dao dồn đuổi nên ông D hô hoán bỏ chạy vòng ra sau nhà rồi chạy xuống đường. Trong khi dồn đuổi, ông D chạy vòng quanh chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 19A-127.35 của ông D để tại đầu nhà ông D, L cầm dao manh chém 02 nhát làm nứt vỡ kính chắn gió phía trước và phía sau xe. Sau đó ông D chạy vào nhà chị Hoàng Hà- sinh năm 1981 (là con gái của ông D) ở cạnh nhà ông D rồi đóng cửa nhưng chưa kịp chốt. L đuổi theo giật cửa xông vào phòng khách nhà chị Hà. Lúc này, trong nhà chị Hà có cháu Vũ Ngọc Minh, sinh năm 2012 là con gái của chị Hà đang ngồi ở phòng khách, ông D đang đứng cạnh, ngang cửa phòng khách, cách chỗ L khoảng 0,5m. L tay phải cầm con dao manh giơ lên chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vùng cổ ông D, ông D cúi người xuống dùng tay bo vết thương ở cổ bên trái, L tiếp tục vung dao lên chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, vùng cổ ông D. Khi thấy ông D bị chảy nhiều máu, không có phản ứng nữa thì L mới dừng lại và cầm dao đi bộ lên sân nhà ông D.

Khi đến sân nhà ông D, L thấy bà Phạm Thị Nhân, sinh năm 1952 (là vợ của ông D) đang cầm một chiếc chổi cọ và bà Hoàng Thị Nhi, sinh năm 1962 trú tại khu 6, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ (là em gái của ông D) đang cầm một chiếc cuốc nên L nhặt 01 nửa viên gạch xi măng vỡ có kích thước 17 x 10 x 5 cm ném trúng vào vùng mạn sườn bên trái của bà Nhân. Bà Nhân bỏ chạy hướng ra cổng nhà ông D, còn bà Nhi vứt cuốc bỏ chạy vào nhà bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1923 ở khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ (là mẹ đẻ của ông D) rồi đóng cửa lại. Thấy chiếc cuốc bà Nhi vứt ở sân L nhặt lên đồn theo bà Nhi đến cửa, dùng cuốc bổ nhiều nhát vào cửa gỗ nhà bà Phương làm thủng cánh cửa sau đó L ném chiếc cuốc vào trong nhà bà Phương rồi đi bộ ra cổng thì gặp anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1984 (là em trai của L). Anh Thanh bảo L đưa hai con dao cho anh Thanh (còn 01 con dao nhọn L khai bị rơi mất, không nhớ vị trí) rồi đưa L về nhà.

Ông D được đưa đến Trạm y tế thị trấn PC rồi đưa đến Trung tâm y tế huyện P cấp cứu sau đó được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ điều trị.

Kết quả xác minh thương tích và điều trị của ông Hoàng Ngọc D tại Trung tâm y tế huyện P và Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ xác định:

- 02 vết thương mép sắc gọn vùng trán kích thước 8cm x 01cm, lộ xương vỡ bản ngoài, chảy nhiều máu từ xương và mạch máu.

- 01 vết thương vùng trán đỉnh bên trái kích thước ~ 4cm, mép sắc gọn.

- 01 vết thương đuôi mắt phải, kéo lên thái dương kích thước ~ 8cm, mép nham nhở, tổn thương mạch thái dương.

- 01 vết thương chạy từ góc hàm trái xuống nền cổ, mép sắc gọn.

- 01 vết thương vùng sau tai phải, kéo ra chẩm KT ~ 5cm, mép sắc gọn.

- 01 vết thương vùng chẩm kích thước ~ 6cm, chảy máu, mép nham nhở.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thu giữ 01 (một) con dao, dạng dao manh dài 42cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, bản dao bằng kim loại màu đen dài 29cm, mũi dao bằng, có một lưỡi sắc, phần góc mũi dao bị cong vênh, biến dạng, phần rộng nhất của bản dao là 07cm, có nhiều vết rỉ sét; 01 (một) con dao dạng dao quắm và một số đồ vật khác có liên quan; tạm giữ 01 (một) sổ điều trị bệnh cần chữa trị dài ngày của Bệnh viện tâm thần tỉnh Phú Thọ bên trong có ghi họ tên "Nguyễn Văn L", đồng thời tổ chức điều tra, xác minh. Tiến hành rà soát tìm kiếm nhưng không tìm thấy con dao còn lại.

Ngày 11/11/2021 và ngày 22/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của ông Hoàng Ngọc D, quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hoàng Ngọc D. Ngày 13/12/2021, trưng cầu giám định thương tích đối với bà Phạm Thị Nhân. Kết quả:

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 229/TgT/2021 ngày 12/11/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Thọ, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Ngọc D là *23% (Hai mươi ba phần trăm)*. Tại Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số: 251/TgT/2021 ngày 30/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Ngọc D giám định bổ sung là *26% (Hai mươi sáu phần trăm)*. Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: 43,02%. Làm tròn: 43%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Ngọc D sau 02 lần giám định là 43% (Bốn mươi ba phần trăm).

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 245/TgT/2021 ngày 14/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: "Tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể của bà Phạm Thị Nhân là 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết sẹo thắt lưng bên trái: Do tác động của vật cứng có cạnh gây nên.

Ngày 18/11/2021 và ngày 29/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P trưng cầu định giá tài sản đối với kính xe ô tô TOYOTA, BKS: 19A-127.35, màu sơn: trắng; số loại: COROLLA; số khung: AE1110021144; số máy: 4AM085090, và cánh cửa gỗ là tài sản bị L làm hư hỏng. Kết quả:

Tại Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện P kết luận: "Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 19A-127.35, nhãn hiệu: TOYOTA; màu sơn: trắng; số loại: COROLLA; số khung: AE1110021144; số máy: 4AM085090, đăng ký lần đầu năm 1997, xe cũ đã qua sử dụng là đồ vật, tài sản bị hư hỏng trong vụ việc xảy ra ngày 10/11/2021 tại khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ tại thời điểm tháng 11/2021 là: 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tại kết luận định giá tài sản số: 53/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện P, kết luận: Chi phí sửa chữa 01 (một) cánh cửa bằng gỗ xoan kích thước rộng 0,55m, cao 2,1m, bị hư hỏng các thanh ngang trên diện tích 5cm x 17cm, diện 20 x 17cm, đã cũ qua sử dụng, hiện vẫn còn giá trị sử dụng tại thời điểm tháng 11/2021 là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Ngày 30/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P trưng cầu giám định về tâm thần đối với Nguyễn Văn L tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 146/KLGĐ ngày 27/12/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: "*Nguyễn Văn L, sinh năm: 1976 trú tại khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ bị bệnh Tâm thần phân liệt - F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/11/2021, Nguyễn Văn L bị bệnh Tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Nguyễn Văn L bị bệnh Tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi*".

Ngày 09/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P trưng cầu giám định các mẫu dấu vết nghi máu thu tại hiện trường và 02 con dao (một con dao dạng dao manh, một con dao dạng dao quắm) trên dao có bám dính máu của Hoàng Ngọc D không?

Tại bản kết luận giám định số 8347 ngày 11/01/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên 2 con dao gửi giám định có bám dính dấu vết máu người và là máu của Hoàng Ngọc D; Các dấu vết nghi máu thu tại hiện trường là máu của Hoàng Ngọc D.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi cầm 03 con dao sang nhà ông D chém ông D, nhưng chỉ chém 01 nhát trúng vào cổ ông D, 1

nhát chém trượt; quá trình dồn đuổi ông D xung quanh chiếc xe ô tô TOYOTA, BKS: 19A-127.35, L dùng dao chém trượt ông D mục đích để ông D dừng lại không chạy nữa nhưng lại trúng vào kính chắn gió xe của ông D. Và cũng thừa nhận có dùng gạch ném vào bà Nhân và bà Nhi nhưng không trúng ai. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ khẳng định L có hành vi chém nhiều nhát vào đầu ông D, ném gạch vào người bà Nhân, cố ý làm hư hỏng tài sản của ông D, bà Phương. Do đó, L phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Giết người"* quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự.

** Vật chứng vụ án:*

+ 01 chiếc cuốc bằng kim loại, cán cuốc hình trụ tròn bằng kim loại dài 1,25m; đường kính 3cm. Bản cuốc bằng kim loại kích thước 23cm x 10,3cm, có 01 lưỡi sắc;

+ 01 chiếc bình nhựa dạng bình xịt cao 34cm, đường kính thân 12,5cm; có tay cầm bằng nhựa màu đen dài 11cm, rộng 3cm, bề mặt ngoài bám dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ;

+ 01 viên gạch xi măng vỡ kích thước 17 x 10 x 5cm;

+ 01 đoạn dây điện dài 14,3cm; vỏ màu xanh, đầu dây điện có gắn ổđiện.

+ 01 chiếc máy hàn vỏ màu cam, nhãn hiệu TIG-200 vỏ màu vàng, đã cũ;

+ 01 hộp giấy dán kín, bên ngoài có dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ);

+ 01 hộp giấy niêm phong, dán kín, bên ngoài có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao, dạng dao quắm, lưỡi liền cán bằng kim loại).

* Về bồi thường dân sự:

Ông Hoàng Ngọc D yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho ông số tiền điều trị, tiền thuốc là 50.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, là: 40.000.000đ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho ông D số tiền: 10.000.000đ, ông D đã nhận số tiền trên và yêu cầu gia đình L phải bồi thường số tiền còn thiếu, ngoài ra ông D yêu cầu bồi thường thiệt hại sửa chữa kính xe ô tô. Bà Nhân và bà Phương chưa có đề nghị bồi thường về dân sự.

* Về tài sản: Qua xác minh, bị cáo và vợ là chị Khổng Thị Huệ có 01 mảnh đất, diện tích 120m^2, thuộc thửa số 666, tờ bản đồ 43, thuộc khu 5, thị trấn PC, huyện P.

Cáo trạng số23/CT-VKS-P2 ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Lvề 03 tội, gồm tội: "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự; tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a

khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lphạm tội "Giết người"; tội "Cố ý gây thương tích"; tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Giết người".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ltừ 06 đến 07 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ltừ 06 đến 09 tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ltừ 06 đến 09 tháng tù

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho 03 tội từ 07 đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 10/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn L.

- Về trách nhiệm dân sự:

+Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Hoàng Ngọc D số tiền điều trị, tiền thuốc, bồi thường thiệt hại về tài sản tổng là 50.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là: 40.000.000đ.Tổng là 90.000.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền: 45.000.000đ. Bị cáo L còn phải bồi thường cho ông Hoàng Ngọc D số tiền còn thiếu là 45.000.000đ; bà Nhân không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại bà Nguyễn Thị Phương số tiền 300.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 chiếc cuốc bằng kim loại, cán cuốc hình trụ tròn bằng kim loại dài 1,25m; đường kính 3cm. Bản cuốc bằng kim loại kích thước 23cm x 10,3cm, có 01 lưỡi sắc;

+ 01 chiếc bình nhựa dạng bình xịt cao 34cm, đường kính thân 12,5cm; có tay cầm bằng nhựa màu đen dài 11cm, rộng 3cm, bề mặt ngoài bám dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ;

+ 01 viên gạch xi măng vỡ kích thước 17 x 10 x 5cm;

+ 01 hộp giấy dán kín, bên ngoài có dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ);

+ 01 hộp giấy niêm phong, dán kín, bên ngoài có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao, dạng dao quắm, lưỡi liền cán bằng kim loại).

Trả lại cho bà Hoàng Thị Nhi:

+ 01 đoạn dây điện dài 14,3cm; vỏ màu xanh, đầu dây điện có gắn ổđiện;

+ 01 chiếc máy hàn vỏ màu cam, nhãn hiệu TIG-200 vỏ màu vàng, đã cũ.

-Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Lphải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Lcó quan điểm:

Về tội danh, điều luật áp dụng nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sư cho bị cáo hình phạt tù treo đối với cả 3 tội.

Về phần bồi thường dân sự và xử lý vật chứng nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị

* Trợ giúp viên pháp lý nhà nước có quan điểm:

Về tội danh, điều luật áp dụng nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất so với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát.

Về phần bồi thường dân sự và xử lý vật chứng nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; Luật sư bào chữa cho bị cáo và trợ giúp viên pháp lý nhà nước bào chữa cho bị cáo giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận chém ông D 02 nhát trong đó 01 nhát không trúng còn 01 nhát vào cổ ông D. Bị cáo cũng thừa nhận dùng nửa viên gạch xi ném về phía bà Nhân nhưng không biết trúng hay không.Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình dồn đuổi ông D cho đến khi ông D chạy vào nhà và bị cáo dùng dao chém ông D thì chỉ có bị cáo và ông D không có ai khác. Đồng thời, căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như khám vết thương của ông D đã chứng minh ông D bị chém nhiều nhát vào vùng cổ, vùng đầu, vùng gáy. Đối với vết thương của bà Nhân ngay sau khi sự việc xảy ra, bà Nhân đã đến bệnh viện khám vết thương đã xác định vết thương tại vùng mạn sườn bên trái của bà Nhân do tác động của vật cứng có cạnh gây nên phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với lời khai của bị cáo là dùng nửa viên gạch xi ném về phía bà Nhân. Do đó, xác định các vết thương của ông D và bà Nhân là do bị cáo Nguyễn Văn L gây nên.

Căn cứ vào lời trình bày của bị cáo, những bị hại, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu đã được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2021, tại nhà ở của chị Hoàng Hà, sinh năm 1981, ở khu 5, thị trấn PC, huyện P, tỉnh Phú Thọ, do bị bệnh tâm thần, Nguyễn Văn L cho rằng ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1953 ở đối diện nhà L có mở điện thờ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của L nên L đã có hành vi cầm 03 con dao gồm: 01 con dao dạng dao manh, dài 42cm, lưỡi dao dài 29cm bản rộng nhất 7cm; 01 con dao dạng dao quắm dài 59cm, lưỡi dao dài 28cm, bản rộng nhất 4,5cm và 01 con dao nhọn dạng dao gọt hoa quả không rõ đặc điểm; L dùng tay phải vung dao lên chém nhiều nhát vào vùng đầu, vùng cổ ông Dlà vùng trọng yếu trên cơ thể con người có khả năng cao dẫn đến chết người, gây thương tích cho ông D với tỷ lệ 43%. Hành vi của Nguyễn Văn L là hành vi giết người thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Nguyễn Văn L còn có hành vi dùng gạch ném trúng vào mạn sườn bà Phạm Thị Nhân là vợ ông D gây thương tích cho bà Nhân với tỷ lệ 2%; dùng dao chém vào kính chắn gió xe ô tô TOYOTA, BKS: 19A-127.35 của ông D gây thiệt hại 3.000.000đ và dùng cuốc đập vào cánh cửa nhà bà Nguyễn Thị Phương gây thiệt hại 300.000đ. Tổng thiệt hại là 3.300.000đ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Lđã phạm 03 tội gồm tội: "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sựnhư Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định của pháp luật.

[2]Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù, người bị hại làông D không chết nhưng cũng làm tổn hại 43% sức khỏe, để lại di chứng cho ông D. Người bị hại bà Nhân tổn hại 2% sức khỏe. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo phải biết tuân thủ pháp luật.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹtrách nhiệm hình sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xửgia đình bị cáo đã nộp khoản tiền 45.000.000đ để bồi thường cho gia đình người bị hại ông D; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo nhiều nội dung phù hợp, nhiều nội dung không phù hợp với diến biến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, có thể xác định bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vinên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,q,s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với 02 tội là "Giết người" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Riêng đối với tội "Cố ý gây thương tích" bị cáochỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tạiđiểm q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội chưa đạt đối với tội "Giết người"nên cần áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo về tội này.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn đối với cả 03 tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo duc, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Mặt khác, bị cáo bị xét xử về 03 tội gồm "Giết người"; "Cố ý gây thương tích"; "Cố ý làm hư hỏng tài sản" nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo.

[4]Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Hoàng Ngọc D yêu cầu bị cáoNguyễn Văn L phải bồi thường cho ông số tiền điều trị, tiền thuốc, bồi thường thiệt hại về tài sản tổng là 50.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là40.000.000đ.Tổng là 90.000.000đ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho ông D số tiền 45.000.000đ.Ông D đã nhận số tiền trên và yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền còn thiếu.Tại phiên tòa bị cáo L và người giám hộ của bị cáo nhất trí bồi thường theo đề nghị của ông D. Do đó, Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay bị hạibà Nhân không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chi phí sửa chữa 01 cánh cửa bằng gỗ xoan kích thước rộng 0,55m, cao 2,1m, bị hư hỏng các thanh ngang trên diện tích 5cm x 17cm, diện 20 x 17cm, đã cũ qua sử dụng, hiện vẫn còn giá trị sử dụng tại thời điểm tháng 11/2021 là: 300.000đ theo như Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Pcần buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị Phương là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị Nhi có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình bà một số tài sản gồm 01 đoạn dây điện dài 14,3cm; vỏ màu xanh, đầu dây điện có gắn ổđiện; 01 chiếc máy hàn vỏ màu cam, nhãn hiệu TIG-200 vỏ màu vàng, đã cũ. Xét đề nghị của bà Nhi là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

7] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo như trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận

Trợ giúp viên pháp lý nhà nước đề nghị giảm một phần hình phạt cho bị cáo xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp

luật. Người giám hộ cho bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lphạm tội "Giết người"; tội "Cố ý gây thương tích"; tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Giết người".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L06 (Sáu) năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm q, s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, q, s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho 03 tội là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 10/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn L.

[3]Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự ; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 592; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

* Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Hoàng Ngọc D số tiền điều trị, tiền thuốc, bồi thường thiệt hại về tài sản tổng là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).Tổng là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).Xác nhận bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị cáo là chị Khổng Thị Huệ đã bồi thường cho ông D số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu). Bị cáo còn phải bồi thường cho ông D số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu)

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại bà Nguyễn Thị Phương số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu mà bị cáo vẫn chưa trả được số tiền trên thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả được. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 chiếc cuốc bằng kim loại, cán cuốc hình trụ tròn bằng kim loại dài 1,25m; đường kính 3cm. Bản cuốc bằng kim loại kích thước 23cm x 10,3cm, có 01 lưỡi sắc;

+ 01 chiếc bình nhựa dạng bình xịt cao 34cm, đường kính thân 12,5cm; có tay cầm bằng nhựa màu đen dài 11cm, rộng 3cm, bề mặt ngoài bám dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ;

+ 01 viên gạch xi măng vỡ kích thước 17 x 10 x 5cm;

+ 01 hộp giấy dán kín, bên ngoài có dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ);

+ 01 hộp giấy niêm phong, dán kín, bên ngoài có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký của các thành phần (Hộp niêm phong 01 con dao, dạng dao quắm, lưỡi liền cán bằng kim loại).

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Nhi:

+01 đoạn dây điện dài 14,3cm; vỏ màu xanh, đầu dây điện có gắn ổđiện;

+ 01 chiếc máy hàn vỏ màu cam, nhãn hiệu TIG-200 vỏ màu vàng, đã cũ.

(Toàn bộ vật chứng có tình trạng cụ thể như trong biên bản bàn giao vật chứng ngày 07 tháng 6 năm 2022 cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, ckhoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Lphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.265.000đ (Hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, những người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC01 - CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA Dân sự, hình sự;
- Trại Tạm giam -CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Thành